

Số: 12/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 347/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị B, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn S, xã C, tỉnh Tuyên Quang. Ở hiện nay: Tổ dân phố G, Dương Văn N, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Anh Lâm Viết N1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn S, xã C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị B và anh Lâm Viết N1 (Giấy chứng nhận kết hôn số 40 do UBND xã Luận Thành, huyện T, tỉnh Thanh Hóa nay là UBND xã T, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/8/2009).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh N1 sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lâm Viết L, sinh ngày 14/02/2012, còn chị B sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lâm Viết Tuấn K, sinh ngày 12/11/2018. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị B phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị B phải nộp sẽ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000010908445 ngày 23/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, chị B đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả cho chị B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại.

Anh Lâm Viết N1 không phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
 - VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
 - VKSND khu vực 2- Tuyên Quang;
 - THADS tỉnh Tuyên Quang;
 - UBND xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa
- (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
 - Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú